TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KHOÁI CHÂU
TỈNH HƯNG YÊN
---***---
Bản án số: 59/2017/HNGĐ-ST
Ngày 18/09/2017
" V/v: ly hôn giữa chị T và anh C"

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KHOÁI CHÂU TỈNH HƯNG YÊN
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Phạm Thế Phương
Các hội thẩm nhân dân:
1/ -ông Trần Xuân Hoà - Nguyên Chủ tịch MTTQ xã An Vỹ.
2/ - ông Nguyễn Đức Tuân - Nguyên Bí thư đoàn TNCS xã Phùng Hưng.
thư ký phiên toà: - bà Nguyễn Thị Loan - Cán bộ Thư ký Toà án.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên toà: bà Lê Thị Thụy – Kiểm sát viên.

hôm nay ngày 18/09/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Khoái Châu mở phiên toà xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 170/2017/HNGĐ - ST Ngày 26/06/2017 về việc "Xin ly hôn" giữa:

*- Nguyên đơn: chị Nguyễn Phương T - Sinh năm 1993.

+ Sinh và trú quán tại: Thôn P thị trấn K huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên.

+ HKTT tại: Thôn U thị trấn K huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên toà).

*- Bị đơn: anh Vũ Quốc C - Sinh năm 1990.

+ Sinh, trú quán và HKTT tại: Thôn U thị trấn K huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Có mặt tại phiên toà).

*- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Vũ T N - Sinh ngày 02/01/2016.

+ Sinh quán và HKTT tại: Thôn U thị trấn K huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên.

+ Trú quán tại: Thôn P thị trấn K huyện Khoái Châu tỉnh Hưng Yên. (Vắng mặt tại phiên toà).

+ Người giám hộ cho cháu N là chị Nguyễn Phương T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Phương T trình bày:

Về hôn nhân: Chị T chung sống và kết hôn với anh Vũ Quốc C có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn K vào ngày 23/6/2015. Hai anh chị chung sống với nhau hoà thuận hạnh phúc bình thường được một thời gian ngắn thì nẩy sinh mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan

điểm, lối sống, thường xuyên cãi nhau. Từ tháng 5 năm 2017 chị T mang con về nhà đẻ sinh sống, nên từ đó đến nay hai anh chị sống ly thân nhau mỗi người ở một nơi, không quan tâm chăm sóc nhau. Nay chị xin được ly hôn với anh C vì không có hạnh phúc.

Về con chung: Chị Nguyễn Phương T và anh C có một con chung là cháu Vũ Thảo N (sinh ngày 02/01/2016) hiện đang ở với chị T. Quan điểm của chị T là xin được nuôi con, mà không yêu cầu việc đóng góp phí tổn nuôi con.

Về chia tài sản: Chị T không yêu cầu Toà án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại biên bản ghi lời khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh C trình bày:

Về hôn nhân: Anh còng khai nhận về thời gian, điều kiện, hoàn cảnh kết hôn như chị Nguyễn Phương T trình bày trình đây. Anh không nhất trí ly hôn vì vẫn còn tình cảm. Anh xin đoàn tụ vợ chồng để nuôi dạy con chung.

Về con chung: Anh và chị T có một con chung là Cháu Vũ Thảo N. Nếu ly hôn thì anh xin được nuôi cháu N mà không yêu càu việc đóng góp phí tổn nuôi con.

Về chia tài sản: Anh C không yêu cầu Toà án đặt ra giải quyết phân chia.

Tại phiên toà hôm nay:

Nguyên đơn chị chị Nguyễn Phương T và bị đơn anh Vũ Quốc C vẫn giữ nguyên ý kiến và quan điểm trên đây.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Khoái Châu tham gia phiên toà đã phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án thì Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện và tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Các đương sự: Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi tham gia tố tụng trong vụ án. Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ các điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án. Đề nghị xử cho chị chị Nguyễn Phương T được ly hôn với anh Vũ Quốc C; Giao con chung (cháu Vũ Thảo N) cho chị Nguyễn Phương T tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc. Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Vũ Quốc C được quyền quyền thăm nom cháu N; Tài sản chung, công nợ chung và đất ruộng nông nghiệp 03 của anh Vũ Quốc C và chị Nguyễn Phương T thì không đặt ra giải quyết trong vụ án ly hôn này; Nguyên đơn chị Nguyễn Phương T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xột tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng. Hội đồng xét xử nhận định:

Về hôn nhân: Việc anh Vũ Quốc C và chị Nguyễn Phương T kết hôn có đăng ký là hợp pháp đã xác lập quan hệ vợ chồng. Tuy Nên trong quá trình chung sống anh chị đã nẩy sinh mâu thuẫn, sống ly thân không quan tâm chăm sóc nhau, cuộc sống hạnh phúc gia đình đang ở tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặc dù không nhất trí ly hôn nhưng anh Vũ Quốc C không có biện pháp tích cực gỡ để vợ chồng về đoàn tụ chung sống. Nên cần xử cho chị Nguyễn Phương T được ly hôn với anh Vũ Quốc C để hai anh chị sớm ổn định tạo lập hạnh phúc gia đình mới.

Về con chung: Chị Nguyễn Phương T và anh Vũ Quốc C có một con chung là Cháu Vũ Thảo N (sinh ngày 02/01/2016) hiện đang ở với chị T. Quan điểm xin được nuôi con chung của cả hai anh chị đều là chính đáng nhưng tại thời điểm ly hôn hiện nay cháu N chưa đủ 36 tháng tuổi nên cần giao cháu N cho chị T tiếp tục nuôi. Do chị T không yêu cầu nên việc đóng

góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, Vũ Quốc C được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về chia tài sản: Do chị Nguyễn Phương T và anh Vũ Quốc C đều không yêu cầu phân chia nên Tòa án không đặt ra xem xét trong vụ án ly hôn này. Khi nào anh chị có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

Về án phí: Nguyên đơn chị chị Nguyễn Phương T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Cần đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nguyễn Phương T đó nộp tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Khoái Châu.

Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn luật định các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* - Áp dụng: - Các điều 51, 56, 57,58, 81, 82,83 và 84 của Luật Hôn Nhân Gia Đình năm 2014; Khoản 2 điều 144, Khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội về án lệ phí Tòa án.

*- Xử :

1. - Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Phương T được ly hôn với anh Vũ Quốc C.

2. - Về con chung: Giao Cháu Vũ Thảo N (sinh ngày 02/01/2016) cho chị Nguyễn Phương T tiếp tục nuôi. Việc đóng góp phí tổn nuôi con không đặt ra. Sau khi ly hôn, anh Vũ Quốc C được quyền thăm nom, chăm sóc và được quyền xin thay đổi việc nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3. - Về chia tài sản: Không đặt ra xem xét. Khi nào anh Vũ Quốc C, chị Nguyễn Phương T có yêu cầu phân chia sẽ làm đơn khởi kiện để xem xét giải quyết ở vụ án dân sự khác.

4. - Về án phí: Chị Nguyễn Phương T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm (Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng dự phí chị Nguyễn Phương T đã nộp theo biên lai thu số 0001937 ngày 26/06/2017 tại cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu nên việc nộp án phí đó xong).

5.- Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Phương T và anh Vũ Quốc C được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/9/2017./

T/M: Hội đồng xét xử

Chủ toạ phiên toà

- Nơi nhận:
+ TAND tỉnh Hưng Yên
+ VKSND huyện Khoái Châu.
+ THADS huyện Khoái Châu.
+ Các đương sự, lưu Hồ sơ, VP.